

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH SÓC TRĂNG

Số: 08/2023/QĐPT-DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Sóc Trăng, ngày 02 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Văn Dũ.

Các Thẩm phán: Ông Phạm Thanh Tùng

Ông Nguyễn Quốc Định

Tại quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số: 39/2023/QĐ-ST ngày 06 tháng 9 năm 2023.

Toà án nhân dân huyện L đã căn cứ vào Điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự về: “*Tranh chấp đòi lại quyền sử dụng đất*” giữa:

Nguyên đơn:

1/ Ông Trần Văn L, sinh năm 1964

2/ Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1965

Cùng địa chỉ: Ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Sóc Trăng.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Lâm Hữu T, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Ấp 3, thị trấn L, huyện L, tỉnh Sóc Trăng. (Văn bản ủy quyền lập ngày 12/5/2022).

Bị đơn:

1/ Ông Nguyễn Văn O, sinh năm 1960

2/ Ông Nguyễn V, sinh năm 1997

Cùng địa chỉ: Ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Sóc Trăng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà Lê Thị L, sinh năm 1958

2/ Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1992

3/ Bà Võ Hồng N, sinh năm 1994

Cùng địa chỉ: Ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Sóc Trăng.

Tại đơn kháng cáo đề ngày 12 tháng 9 năm 2023 của nguyên đơn ông Trần Văn L và bà Nguyễn Thị H kháng cáo với lý do: Tòa án nhân dân huyện L căn cứ Công văn số 20/PTNMT ngày 25/8/2023 và Công văn số 21/PTNMT ngày 28/8/2023 của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện L để đình chỉ vụ án là chưa thỏa đáng vì năm 2005, gia đình nguyên đơn có bị thu hồi phần đất diện tích 977m², sau khi bị thu hồi thì phần đất còn lại thuộc thửa 532, tờ bản đồ số 1, đất tọa lạc tại ấp P, xã P, huyện L đã được cấp giấy CNQSDĐ số BG 791604 ngày 09/12/2011. Đối với phần đất tranh chấp nằm trong giấy CNQSDĐ mà nguyên đơn đứng tên thuộc hành lang bảo vệ an toàn giao thông, Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện L cho rằng phần đất tranh chấp đã được thu hồi và đền bù là không đúng vì gia đình nguyên đơn chưa nhận được quyết định thu hồi cũng như tiền bồi thường nào. Như vậy, theo quy định tại Điều 157 Luật đất đai năm 2013 và khoản 4 Điều 43 Luật giao thông đường bộ năm 2008 có quy định người đang sử dụng đất được pháp luật thừa nhận mà đất nằm trong hành lang an toàn công trình thì được tiếp tục sử dụng đất theo đúng mục đích và không gây cản trở cho việc an toàn công trình đường bộ.

XÉT THẤY:

Năm 2005, nguyên đơn cho rằng khi mở lộ thì gia đình nguyên đơn có phần đất bị thu hồi với diện tích 977m². Sau đó, phần đất còn lại của nguyên đơn thuộc thửa 532, tờ bản đồ số 1, đất tọa lạc tại ấp P, xã P, huyện L đã được cấp giấy CNQSDĐ số BG 791604 ngày 09/12/2011. Phần đất tranh chấp có diện tích 5,8m² nằm trong giấy CNQSDĐ số BG 791604 của nguyên đơn chứ không phải thuộc phần đất bị Nhà nước thu hồi. Hội đồng hợp xét, xét thấy: Theo Biên bản trả tiền đền bù tài sản ngày 23/06/2005 và Danh sách đền bù vị trí công Năm M dưới đê bao P – Mỹ Thanh thì diện tích đúng như nguyên đơn bị thu hồi và đền bù. Tuy nhiên, theo Bản đồ địa chính phục vụ giải phóng mặt bằng công Năm M năm 2005 và qua kết quả đo đạc thực tế hiện trạng ngày 11/11/2022 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện L thì vị trí phần đất tranh chấp nằm trong phạm vi đã giải phóng mặt bằng để xây dựng công Năm M dưới đê bao P – Mỹ Thanh. Do đó, kháng cáo của nguyên đơn cho rằng phần đất tranh chấp nằm trong giấy CNQSDĐ số BG 791604 của nguyên đơn là không có căn cứ. Cho nên, Tòa án cấp sơ thẩm đình chỉ với lý do không thuộc thẩm quyền là phù hợp.

Đối với việc nguyên đơn cho rằng phần đất tranh chấp nguyên đơn chưa nhận được tiền đền bù hay giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của nguyên đơn có diện

tích thực tế chưa đúng như giấy chứng nhận nguyên đơn được cấp thì nguyên đơn có thể khiếu nại đến cơ quan có thẩm quyền hoặc khởi kiện thành vụ án hành chính khi có yêu cầu.

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 314 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Giữ nguyên quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số: 39/2023/QĐ-ST ngày 06 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Sóc Trăng.

2. Về án phí dân sự phúc thẩm: Nguyên đơn ông Trần Văn L và bà Nguyễn Thị H mỗi người phải chịu án phí dân sự phúc thẩm là 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm mỗi người đã nộp 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) lần lượt theo biên lai số 0010162 và 0010163 ngày 12/9/2023 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Sóc Trăng, các nguyên đơn đã thực hiện xong án phí phúc thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Tòa án nhân dân huyện L;
- Chi Cục THADS huyện L ;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT HỢP PHÚC PHẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỢP**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Dũ